

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2022/KDTM-ST

Ngày 12-01-2022

V/v “*Tranh chấp hợp đồng dịch vụ*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG – TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lìn Thị Lài.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Giang Vân.

2. Bà Trần Thị Huệ.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hà Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2021/TLST-KDTM ngày 14/10/2021 về “*Tranh chấp hợp đồng dịch vụ*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-KDTM ngày 13/12/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần Thiên T Lào Cai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Xuân Thiện - Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Lô 2, Biệt thự 10, tổ 8, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Mỹ Thanh.

Địa chỉ: Thôn Thạch Lỗi (Bãi xe ô tô), xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội - Có mặt.

Bị đơn: Công ty TNHH Khoáng Sản và Luyện kim Việt Trung.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Phú Dương - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ trụ sở: Khu công nghiệp Tăng Loóng, huyện Bảo Thắng, Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn Cường - Chức vụ: Trưởng phòng Tiêu thụ.

Địa chỉ: Công ty TNHH Khoáng Sản và Luyện kim Việt Trung (Khu công nghiệp Tăng Loóng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai) - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 01/10/2021 của Công ty cổ phần Thiên T Lào Cai và bản tự khai trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Công ty cổ phần Thiên T Lào Cai (công ty Thiên Thanh) và Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện Kim Việt Trung (công ty Việt Trung) ký hợp đồng

kinh tế số 01/2017/BX-VTM, ngày 30/11/2017 và các phụ lục hợp đồng, bao gồm: Phụ lục số 01-01/2017/BX-VTM ngày 10/4/2018; Phụ lục số 02-01/2017/BX-VTM ngày 30/11/2018; Phụ lục số 03-01/2017/BX-VTM ngày 01/01/2019; Phụ lục số 04-01/2017/BX-VTM ngày 02/12/2019; Phụ lục số 05-01/2017/BX-VTM ngày 19/02/2020 về việc Bốc xếp Phôi thép. Nội dung chính của Hợp đồng kinh tế số 01/2017/BX-VTM, ngày 30/11/2017 và các phụ lục kèm theo, cụ thể:

Nội dung công việc: Bốc xếp phôi thép từ trên phương tiện vận chuyển xuống kho chứa, đồng thời sắp xếp theo chủng loại, kích thước, vị trí mà bên A chỉ định; Bốc xếp phôi thép từ kho của bên A lên phương tiện vận chuyển để tiêu thụ; Bốc xếp phôi thép ngắn dài từ trên phương tiện vận chuyển xuống kho chứa, sắp xếp theo chủng loại, kích thích, vị trí mà bên A chỉ định bằng cầu dưới 50 tấn; Bốc xếp phôi thép ngắn dài từ kho của bên A lên phương tiện vận chuyển bằng cầu ≥ 50 tấn; Bốc xếp các loại phế phẩm, phế liệu mê xi, mê gang, các loại thiết bị-phụ tùng (nếu có) đối với cầu dưới 50 tấn; Bốc xếp các loại phế phẩm, phế liệu mê xi, mê gang, các loại thiết bị-phụ tùng (nếu có) đối với cầu dưới ≥ 50 tấn; Cầu Container chứa thép phế trên xe ô tô vận chuyển, tại kho của nhà máy Gang thép (Bổ sung nội dung công việc này tại Phụ lục số 01-01/2017/BX-VTM ngày 10/4/2018).

Đơn giá Hợp đồng: Đơn giá 23.000 đồng/tấn với sản lượng bốc xếp < 20.000 tấn/tháng; Đơn giá là 19.000 đồng/tấn với sản lượng bốc xếp từ 20.000 tấn/tháng đến 40.000 tấn/tháng; Đơn giá 14.000 đồng/tấn với sản lượng bốc xếp > 40.000 tấn/tháng; Đơn giá 750.000 đồng/giờ, đơn giá là 1.250.000 đồng/giờ Đơn giá là 1.500.000 đồng/Container; (Đơn giá được điều chỉnh bởi các phụ lục hợp đồng ký kết giữa hai bên). Đơn giá trên không bao gồm thuế VAT và đã bao gồm các khoản chi phí thiết bị, nhân công...do hai bên thỏa thuận.

Thời gian thực hiện Hợp đồng: Từ ngày 30/11/2017 đến hết ngày 30/11/2018, sau đó được gia hạn bởi các phụ lục hợp đồng ký kết giữa hai bên đến hết ngày 31/05/2020. Việc thanh toán thực hiện bằng việc chuyển khoản qua Ngân hàng. Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện Kim Việt Trung thanh toán cho Công ty cổ phần Thiên T Lào Cai khi Công ty Thiên Thanh hoàn thành các thủ tục thanh toán và cung cấp hóa đơn tài chính cho Công ty Việt Trung.

Công ty cổ phần Thiên T Lào Cai đã hoàn thành toàn bộ các nghĩa vụ theo thỏa thuận giữa các bên. Tuy nhiên, phía Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện Kim Việt Trung không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng và các phụ lục Hợp đồng kèm theo. Tại biên bản đối chiếu công nợ ngày 31/12/2020, Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện Kim Việt Trung còn nợ Công ty cổ phần Thiên T Lào Cai số tiền là: 2.172.471.228 đồng. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn nhất trí trả cho nguyên đơn số tiền gốc còn nợ, tuy nhiên đến nay vẫn chưa thanh toán.

Về khoản tiền lãi chậm thanh toán: Do hai bên không thỏa thuận được nên Công ty cổ phần Thiên T Lào Cai yêu cầu công ty TNHH Khoáng sản và luyện kim Việt Trung phải trả khoản tiền lãi kể từ ngày 26/8/2019 (ngày chốt công nợ và ngày lập hóa đơn); mức lãi suất 10%/năm (tương đương 0,8333%/tháng), số tiền lãi là 445.417.963 đồng tính trên tổng số tiền gốc còn nợ.

Tại bản tự khai ngày 26/10/2021 cũng như tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:

Công ty cổ phần Thiên T Lào Cai và Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện Kim Việt Trung ký hợp đồng kinh tế số 01/2017/BX-VTM ngày 30/11/2017 và các phụ lục hợp đồng, toàn bộ nội dung công việc, đơn giá, thời gian thực hiện hợp đồng, phương thức thanh toán như người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã trình bày tại phiên tòa. Hai công ty không tranh chấp gì về việc ký kết hợp đồng và các phụ lục của hợp đồng.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện Kim Việt Trung nhất trí trả cho Công ty cổ phần Thiên T Lào Cai số tiền gốc còn nợ là: 2.172.471.228 đồng nhưng do hiện tại tình hình hoạt động của Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện Kim Việt Trung có khó khăn nên công ty chưa có tiền để thanh toán ngay cho công ty Thiên Thanh.

Về khoản tiền lãi, do trong hợp đồng đã ký giữa hai bên không ghi lãi suất chậm thanh toán và hai bên không thống nhất được với nhau về phương pháp tính lãi nên Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện Kim Việt Trung không nhất trí trả khoản tiền lãi theo tính toán của nguyên đơn, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, các đương sự đã hòa giải được với nhau về việc thanh toán khoản tiền nợ gốc là 2.172.471.228 đồng nhưng không hòa giải được với nhau về việc thanh toán khoản tiền lãi suất chậm trả nên đều đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến phiên tòa hôm nay: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đều thực hiện đúng các quy định của pháp luật: về thủ tục Tổ tụng dân sự, xác định đúng quan hệ pháp luật, đúng tư cách người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ và giải quyết trong thời hạn luật định. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và đại diện theo ủy quyền của bị đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng.

Về nội dung tranh chấp: Nguyên đơn, bị đơn không tranh chấp về nội dung của hợp đồng số 01/2017/BX-VTM ngày 30/11/2017, việc ký kết hợp đồng là hợp pháp, hai bên đã có biên bản đối chiếu công nợ, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn nhất trí thanh toán số tiền gốc cho nguyên đơn là 2.172.471.228 đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 74, 78, 79, 82, 85, 86, 87 và Điều 306 Luật thương mại; Điều 513, 515, 518, 519 của Bộ luật dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, công nhận thỏa thuận giữa các đương sự, theo đó Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung phải thanh toán cho Công ty cổ phần Thiên T Lào Cai số tiền nợ gốc là 2.172.471.228 đồng.

Về khoản tiền lãi: Tại phiên tòa, nguyên đơn đã cung cấp đầy đủ bản sao các hóa đơn liên quan đến việc yêu cầu thanh toán giữa hai công ty nên việc nguyên đơn yêu cầu tính lãi từ thời điểm xuất hóa đơn (26/8/2019) là có căn cứ,

cần chấp nhận buộc bị đơn phải thanh toán khoản tiền lãi cho nguyên đơn số tiền lãi tạm tính đến ngày xét xử là 445.417.963 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật. Đề nghị tuyên lãi suất chậm thi hành án, quyền kháng cáo, án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Công ty cổ phần Thiên T Lào Cai khởi kiện Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung về việc "Tranh chấp hợp đồng dịch vụ" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 30, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thời hiệu khởi kiện vụ án:

Ngày 31/12/2020, Công ty cổ phần Thiên T Lào Cai và Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung đối chiếu công nợ theo hợp đồng kinh tế đã ký kết giữa hai bên. Tại thời điểm khởi kiện đảm bảo thời hiệu theo quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung tranh chấp:

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn đều thống nhất nội dung liên quan đến việc ký hợp đồng kinh tế số 01/2017/BX-VTM ngày 30/11/2017 và các phụ lục hợp đồng này. Sau khi ký kết hợp đồng, Công ty cổ phần Thiên T Lào Cai đã thực hiện đúng và đầy đủ nội dung công việc theo thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết giữa hai bên. Hai công ty đã cùng đối chiếu, xác nhận những nội dung đã thực hiện, tại biên bản đối chiếu công nợ ngày 31/12/2020, đại diện Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung đã ký xác nhận số tiền còn nợ Công ty cổ phần Thiên T Lào Cai là 2.172.471.228 đồng. Xét thấy Hợp đồng kinh tế được ký kết giữa hai công ty là hợp pháp, tự nguyện, nội dung thỏa thuận không trái quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung nhất trí trả cho Công ty cổ phần Thiên T Lào Cai số tiền gốc còn nợ là: 2.172.471.228 đồng. Tuy nhiên do tình hình hoạt động của Công ty Việt Trung có khó khăn nên chưa có điều kiện để thanh toán khoản nợ gốc, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Hai bên không tranh chấp nội dung liên quan đến khoản tiền nợ gốc nên cần công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc thanh toán khoản tiền nợ gốc là 2.172.471.228 đồng.

Về khoản tiền lãi suất chậm thanh toán:

Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung không nhất trí thanh toán khoản tiền lãi suất chậm thanh toán theo yêu cầu của nguyên đơn với lý do hợp đồng đã ký giữa hai bên và các phụ lục hợp đồng không thỏa thuận lãi suất, các đương sự cũng không thỏa thuận được với nhau về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ. Nguyên đơn giao nộp biểu tính lãi suất đến ngày xét xử kèm theo các hóa đơn liên quan, mức lãi suất 10%/năm, số tiền lãi tính đến ngày 12/01/2021 là 445.417.963 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thu thập chứng cứ liên quan đến mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường của 03 ngân hàng thương mại là Ngân

hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - chi nhánh tỉnh Lào Cai (đối với khoản vay sản xuất kinh doanh, mức lãi suất có kỳ hạn trên 6 tháng - 12 tháng là 9,5%/năm; cho vay trung, dài hạn là 10,0%-10,5%/năm); Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Lào Cai (mức lãi suất cho vay trung, dài hạn là 10,0%/năm) và Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Lào Cai (mức lãi suất cho vay phục vụ sản xuất kinh doanh: ngắn hạn tối đa 10%/năm; trung, dài hạn tối thiểu là 8,5%/năm); Mức lãi suất nợ quá hạn của 03 ngân hàng trên đều là 150% mức lãi suất cho vay trong hạn. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì mức lãi suất 10%/năm (0,8333%/tháng) và số tiền lãi mà Công ty cổ phần Thiên T Lào Cai yêu cầu không vượt quá mức lãi suất nợ quá hạn do các ngân hàng nêu trên cung cấp cho Tòa án nên cần chấp nhận là đúng quy định của pháp luật.

Mặc dù trong hợp đồng kinh tế số 01/2017/BX-VTM ngày 30/11/2017 và các phụ lục hợp đồng này không có điều khoản thỏa thuận về lãi suất chậm thanh toán. Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn cũng xác nhận việc Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung đã nhận đầy đủ các hóa đơn liên quan đến việc thanh toán công nợ giữa hai công ty như nguyên đơn cung cấp, thời điểm xuất hóa đơn đầu tiên từ ngày 26/8/2019, số tiền gốc mà hai bên đã đối chiếu và bị đơn xác nhận còn nợ là 2.172.471.228 đồng, đến nay chưa thanh toán. Do đó bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền dịch vụ nên nguyên đơn có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

Số tiền lãi chậm thanh toán mà Công ty cổ phần Thiên T Lào Cai yêu cầu là 445.417.963 đồng thấp hơn số tiền lãi theo tính toán trên nợ gốc 2.172.471.228 đồng kể từ ngày 26/8/2019 đến ngày xét xử và thấp hơn mức lãi suất nợ quá hạn do các Ngân hàng cung cấp; Tuy nhiên nguyên đơn chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn phải trả khoản tiền lãi như yêu cầu nêu trên. Vì vậy cần cần buộc công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung phải thanh toán khoản tiền lãi suất chậm trả cho Công ty cổ phần Thiên T Lào Cai số tiền là 445.417.963 đồng.

[4] Về án phí: Công ty cổ phần Thiên T Lào Cai không phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp; Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đối với khoản tiền nợ gốc là 37.724.712 đồng và 21.816.719 đồng tiền án phí đối với khoản tiền lãi suất chậm thanh toán, tổng cộng là 59.541.431 đồng tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 30, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 513, 515, 518, 519 Bộ luật dân sự;

Điều 74, 78, 79, 82, 85, 86, 87 và Điều 306 Luật thương mại và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Thiên T Lào Cai.

Xử công nhận thỏa thuận giữa Công ty cổ phần Thiên T Lào Cai và Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung về khoản tiền nợ gốc phải thanh toán theo hợp đồng kinh tế số 01/2017/BX-VTM ngày 30/11/2017 và các phụ lục hợp đồng, cụ thể: Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần Thiên T Lào Cai số tiền gốc còn nợ là 2.172.471.228 (*Hai tỷ một trăm bảy hai triệu bốn trăm bảy mươi một nghìn hai trăm hai tám đồng*).

2. Về lãi suất chậm thanh toán: Xử buộc Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung phải thanh toán khoản tiền lãi chậm thanh toán tạm tính đến ngày xét xử số tiền là 445.417.963 đồng (*Bốn trăm bốn mươi lăm triệu bốn trăm mười bảy nghìn chín trăm sáu ba đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung phải chịu tổng số tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 59.541.431 đồng (*Năm mươi chín triệu năm trăm bốn một nghìn bốn trăm ba một đồng*).

Công ty cổ phần Thiên T Lào Cai không phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, hoàn trả lại cho Công ty cổ phần Thiên T Lào Cai 41.597.500 đồng (*Bốn mươi một triệu năm trăm chín mươi bảy nghìn năm trăm đồng*) tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm do bà Nguyễn Thị Mỹ Thanh (là người đại diện theo ủy quyền của ông Vũ Xuân Thiện) đã nộp theo biên lai số 0002709 ngày 14/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt người đại diện theo ủy quyền của Giám đốc Công ty cổ phần Thiên T Lào Cai và người đại diện theo ủy quyền của Tổng giám đốc Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung; nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lìn Thị Lài

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- Các đương sự (2);
- THADS huyện Bảo Thắng;
- Lưu HS, TQĐ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lìn Thị Lài

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên